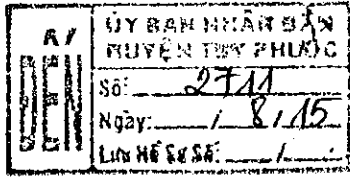


Số: 34 /KH-UBND

Bình Định, ngày 18 tháng 8 năm 2015



KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế
theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, UBND tỉnh Bình Định ban hành kế hoạch triển khai thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các sở, ban, ngành, đơn vị, cấp tỉnh; hội đặc thù cấp tỉnh, cấp huyện; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Công ty TNHH một thành viên do UBND tỉnh làm chủ sở hữu (sau đây gọi là các cơ quan, đơn vị) với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tinh giản biên chế; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; bố trí đúng người, đúng việc theo vị trí việc làm; từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; góp phần thực hiện có hiệu quả cải cách chế độ công vụ, công chức và cải cách chính sách tiền lương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Đến năm 2021, tỷ lệ tinh giản biên chế đạt tối thiểu là 10% biên chế được giao trong năm 2015 của các cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Tuyên truyền để thống nhất nhận thức và hành động trong tổ chức thực hiện, đảm bảo tính công khai, dân chủ, minh bạch, công bằng, đúng pháp luật; đồng thời, chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện.

- Phân rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và hướng dẫn thực hiện Nghị định và các văn bản hướng dẫn có liên quan

a) Tổ chức quán triệt Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC và các văn bản có liên quan của Trung ương, của tỉnh về thực hiện tình giản biên chế đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Thông qua hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, quan điểm, ý nghĩa, yêu cầu của công tác tình giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Qua đó, nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của từng cấp, từng ngành và mỗi cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Trước ngày 30 tháng 8 năm 2015.

2. Xây dựng đề án và kế hoạch tình giản biên chế

a) Xây dựng đề án tình giản biên chế trong 7 năm (từ năm 2015 đến năm 2021):

- Các cơ quan, đơn vị xây dựng đề án tình giản biên chế trong 7 năm (từ năm 2015 đến năm 2021) trình UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ thẩm định) xem xét, phê duyệt.

- Yêu cầu đề án phải xác định cụ thể mục tiêu tình giản biên chế của từng năm nhằm bảo đảm đến năm 2021 đạt tỷ lệ tình giản biên chế tối thiểu 10% biên chế của cơ quan, đơn vị đã được giao năm 2015. Đối với đơn vị sự nghiệp có thu khuyến khích đẩy mạnh chuyển đổi thêm 10% số lượng viên chức sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa, thay thế nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp. Đề án tình giản biên chế phải kết hợp với sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30 tháng 9 năm 2015.

b) Xây dựng kế hoạch tình giản biên chế trong từng năm và triển khai thực hiện theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

Căn cứ Đề án được phê duyệt, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch tình giản biên chế trong từng năm, đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, hướng dẫn tổ chức thực hiện tình giản biên chế theo quy định của pháp luật và theo kế hoạch đã được thẩm định.

Thời gian thực hiện: Trước ngày 01 tháng 4 hàng năm. Riêng năm 2015, thực hiện trong tháng 9 năm 2015. *vlv*

c) Lập danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí cho từng đối tượng được tinh giản:

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị lập danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị theo *Biểu số 1a, 1b, 1c, 1d, 2* của Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC, gửi Sở Nội vụ và Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, trình Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính thẩm định đối tượng tinh giản biên chế và cấp kinh phí thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Mỗi năm thực hiện 02 đợt

+ Chậm nhất là ngày 01 tháng 4 hàng năm, các cơ quan, đơn vị gửi danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện cho 6 tháng cuối năm;

+ Chậm nhất là ngày 01 tháng 10 hàng năm, các cơ quan, đơn vị gửi danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện cho 6 tháng đầu năm sau liền kề.

3. Tổ chức thực hiện chi trả các chế độ và báo cáo tình hình thực hiện

a) Trên cơ sở danh sách đối tượng tinh giản biên chế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chỉ đạo tổ chức chi trả kịp thời, đúng đối tượng, đúng chính sách.

b) Định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm, các cơ quan, đơn vị tổng hợp kết quả, đánh giá tình hình thực hiện tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị theo *Biểu số 3*; tổng hợp số lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nghỉ hưu đúng tuổi, thôi việc theo quy định của cơ quan, đơn vị theo *Biểu số 4*; tổng hợp chung danh sách tinh giản biên chế và quyết toán kinh phí thực hiện theo *Biểu số 5 (Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC)*, gửi Sở Nội vụ, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức quán triệt và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

- Thẩm định, tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt đề án tinh giản biên chế của các cơ quan đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh;

- Giúp UBND tỉnh thẩm định kế hoạch tinh giản biên chế hàng năm của các cơ quan, đơn vị; *vlv*

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan để thẩm định, tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định danh sách các đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo từng đợt trong năm, gửi Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính theo quy định;

- Đơn đốc, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế ở các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh;

- Tổng hợp kết quả, đánh giá tình hình thực hiện tinh giản biên chế, số lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nghỉ hưu đúng tuổi, thôi việc theo quy định của pháp luật, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính theo quy định.

2. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan tổ chức quán triệt và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP;

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan có liên quan thẩm định danh sách các đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện của cơ quan, đơn vị trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt;

- Tham mưu cho UBND tỉnh nguồn kinh phí để thực hiện tinh giản biên chế, đề nghị Bộ Tài chính cấp hoặc cơ quan, đơn vị tự chi trả theo từng đối tượng cụ thể: Cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị do ngân sách nhà nước bảo đảm; công chức, viên chức và người lao động làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên; cán bộ, công chức, viên chức được Nhà nước cử giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý hoặc đại diện vốn của Nhà nước tại các doanh nghiệp;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ để bố trí kinh phí, quyết toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế theo quyết định của UBND tỉnh về phê duyệt danh sách các đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện (sau khi được Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính thẩm định); hướng dẫn việc cấp phát, quản lý và quyết toán nguồn kinh phí tinh giản biên chế theo đúng chế độ quy định.

3. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan thẩm tra danh sách các đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương trình UBND tỉnh phê duyệt;

- Giải quyết kịp thời, đúng chế độ về bảo hiểm xã hội đối với các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

4. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức hội đặc thù; các công ty, doanh nghiệp nhà nước

a) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm phối hợp với cấp ủy, tổ chức công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chính sách tinh giản biên chế đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Xây dựng Đề án tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị trình UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ thẩm định) xem xét, phê duyệt theo quy định.

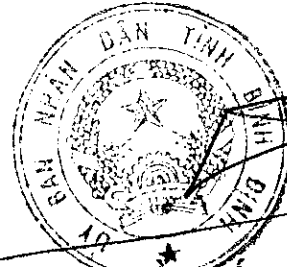
c) Thực hiện chi trả các chế độ chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp) để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. / *vtv hb*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Hội đặc thù cấp tỉnh, cấp huyện;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Cty, DN có vốn NN;
- Lưu: VT, K12. *ctb*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Hồ Quốc Dũng